

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *128* /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 01128.26

Trang: 1/2

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HỒ CẦU MỚI
 Địa chỉ : Lầu 1, Tòa nhà KCN Nhơn Trạch 6, xã Phước An, thành phố Đồng Nai, Việt Nam
 Tên mẫu : Nước sinh hoạt
 Lượng mẫu : 2000ml +200ml
 Ngày nhận mẫu : 05/05/2026
 Ngày trả kết quả : 15/05/2026
 Địa điểm lấy mẫu : Nước cấp tại nhà máy nước Hồ Cầu Mới
 Người lấy mẫu : Trần Thị Hương
 Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Phi Long
Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày *15* tháng *05* năm *2026*

TUQ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Xuân Quang



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 01128.26

Trang: 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	05/05/2026
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	05/05/2026
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,47 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	05/05/2026
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,32 NTU	≤ 2 NTU	05/05/2026
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	08/05/2026
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	05/05/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,28	6,0 - 8,5	05/05/2026
8	Arsenic (As)**	US EPA 200.8	Không phát hiện	≤ 0,01 mg/l	
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,32 mg/l	≤ 2mg/l	06/05/2026
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,01 mg/l	≤ 1 mg/l	05/05/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

- (**): Chỉ tiêu xét nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ (nếu có).

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *M30* /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 01130.26	Trang: 1/2
---------------------	------------

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HỒ CẦU MỚI
 Địa chỉ : Lầu 1, Tòa nhà KCN Nhơn Trạch 6, xã Phước An, thành phố Đồng Nai, Việt Nam
 Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
 Lượng mẫu : 2000ml +200ml
 Ngày nhận mẫu : 05/05/2026
 Ngày trả kết quả : 15/05/2026
 Địa điểm lấy mẫu : Nước cấp tại van Nhà Thờ áp 5 Long Phước
 Người lấy mẫu : Trần Thị Hương
 Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

Đồng Nai, ngày *15* tháng *05* năm *2026*

**KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA**

Nguyễn Phi Long
Nguyễn Phi Long

**GIÁM ĐỐC
TU TP. KHN**



Nguyễn Xuân Quang
Nguyễn Xuân Quang



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 01130.26

Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	05/05/2026
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	05/05/2026
3	<i>Clo dư tự do</i>	Chlorine test	0,57 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	05/05/2026
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,45 NTU	≤ 2 NTU	05/05/2026
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	08/05/2026
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	05/05/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,28	6,0 - 8,5	05/05/2026
8	Arsenic (As)**	US EPA 200.8	Không phát hiện	≤ 0,01 mg/l	
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,32 mg/l	≤ 2mg/l	06/05/2026
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,02 mg/l	≤ 1 mg/l	05/05/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

- (**): Chỉ tiêu xét nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ (nếu có).

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *1129* /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 01129.26	Trang: 1/2
---------------------	------------

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HỒ CẦU MỚI
 Địa chỉ : Lầu 1, Tòa nhà KCN Nhơn Trạch 6, xã Phước An, thành phố Đồng Nai, Việt Nam
 Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
 Lượng mẫu : 2000ml +200ml
 Ngày nhận mẫu : 05/05/2026
 Ngày trả kết quả : 15/05/2026
 Địa điểm lấy mẫu : Nước cấp tại trạm bơm cấp nước SONADEZI Long Bình KCN Gò Dầu
 Người lấy mẫu : Trần Thị Hương
 Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày *15* tháng *05* năm *2026*.

TU QUẢN GIÁM ĐỐC



Nguyễn Xuân Quana



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 01129.26

Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	05/05/2026
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	05/05/2026
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,50 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	05/05/2026
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,16 NTU	≤ 2 NTU	05/05/2026
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	08/05/2026
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	05/05/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,28	6,0 - 8,5	05/05/2026
8	Arsenic (As)**	US EPA 200.8	Không phát hiện	≤ 0,01 mg/l	
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,48 mg/l	≤ 2mg/l	06/05/2026
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,03 mg/l	≤ 1 mg/l	05/05/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

- (**): Chỉ tiêu xét nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ (nếu có).

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1132 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 01132.26

Trang: 1/2

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HỒ CẦU MỚI
 Địa chỉ : Lầu 1, Tòa nhà KCN Nhơn Trạch 6, xã Phước An, thành phố Đồng Nai, Việt Nam
 Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
 Lượng mẫu : 2000ml +200ml
 Ngày nhận mẫu : 05/05/2026
 Ngày trả kết quả : 15/05/2026
 Địa điểm lấy mẫu : Nước cấp tại van ngã tư Cô Nhi Viện Hoa Mai, xã Long Phước
 Người lấy mẫu : Trần Thị Hương
 Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

**KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA**

Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 15 tháng 05 năm 2026



Nguyễn Xuân Quang

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 01132.26

Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	05/05/2026
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	05/05/2026
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,58 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	05/05/2026
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,54 NTU	≤ 2 NTU	05/05/2026
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	08/05/2026
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	05/05/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,27	6,0 - 8,5	05/05/2026
8	Arsenic (As)**	US EPA 200.8	Không phát hiện	≤ 0,01 mg/l	
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,64 mg/l	≤ 2mg/l	06/05/2026
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,02 mg/l	≤ 1 mg/l	05/05/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

- (**): Chỉ tiêu xét nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ (nếu có).

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1131 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 01131.26

Trang: 1/2

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HỒ CẦU MỚI
Địa chỉ : Lầu 1, Tòa nhà KCN Nhơn Trạch 6, xã Phước An, thành phố Đồng Nai, Việt Nam
Tên mẫu : Nước sinh hoạt
Lượng mẫu : 2000ml +200ml
Ngày nhận mẫu : 05/05/2026
Ngày trả kết quả : 15/05/2026
Địa điểm lấy mẫu : Nước cấp tại van công viên áp 3 đường Hùng Vương, xã Phước An
Người lấy mẫu : Trần Thị Hương
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 15 tháng 05 năm 2026

TU QUẢN ĐỐC
TP. KHN



Nguyễn Xuân Quang



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 01131.26

Trang: 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	05/05/2026
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	05/05/2026
3	<i>Clo dư tự do</i>	Chlorine test	0,44 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	05/05/2026
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,13 NTU	≤ 2 NTU	05/05/2026
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	08/05/2026
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	05/05/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,27	6,0 - 8,5	05/05/2026
8	<i>Arsenic (As)</i> **	US EPA 200.8	Không phát hiện	≤ 0,01 mg/l	
9	<i>Chỉ số Pecmanganat</i>	TCVN 6186:1996	0,80 mg/l	≤ 2mg/l	06/05/2026
10	<i>Amoni (NH₃ và NH₄⁺ Tính theo N)</i>	TCVN 6179:1996	0,02 mg/l	≤ 1 mg/l	05/05/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

- (**): Chỉ tiêu xét nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ (nếu có).

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *128* /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 01128.26

Trang: 1/2

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HỒ CẦU MỚI
 Địa chỉ : Lầu 1, Tòa nhà KCN Nhơn Trạch 6, xã Phước An, thành phố Đồng Nai, Việt Nam
 Tên mẫu : Nước sinh hoạt
 Lượng mẫu : 2000ml +200ml
 Ngày nhận mẫu : 05/05/2026
 Ngày trả kết quả : 15/05/2026
 Địa điểm lấy mẫu : Nước cấp tại nhà máy nước Hồ Cầu Mới
 Người lấy mẫu : Trần Thị Hương
 Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Phi Long
Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày *15* tháng *05* năm *2026*

TUQ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Xuân Quang



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 0112826

Trang: 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	05/05/2026
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	05/05/2026
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,47 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	05/05/2026
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,32 NTU	≤ 2 NTU	05/05/2026
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	08/05/2026
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	05/05/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,28	6,0 - 8,5	05/05/2026
8	Arsenic (As)**	US EPA 200.8	Không phát hiện	≤ 0,01 mg/l	
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,32 mg/l	≤ 2mg/l	06/05/2026
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,01 mg/l	≤ 1 mg/l	05/05/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

- (**): Chỉ tiêu xét nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ (nếu có).